



**TÀI LIỆU**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

## MỤC LỤC TÀI LIỆU

STT	Nội dung	Trang
01	Trang bìa	
02	Mục lục	Trang 2
03	Chương trình Đại Hội	Trang 3
04	Dự thảo Quy chế làm việc của Đại Hội	Trang 4 đến trang 7
05	Dự thảo Thể lệ biểu quyết tại Đại Hội	Từ trang 8
06	Dự kiến danh sách nhân sự Đại Hội	Trang 9
07	Dự kiến danh sách Ban kiểm phiếu Biểu quyết	Trang 10
08	Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc	Trang 11 đến trang 19
09	Báo cáo của Ban Kiểm soát	Trang 20 đến trang 25
10	Tờ trình 01/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015, việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và kế hoạch kinh doanh 2016 – 2018.	Trang 26 đến trang 28
11	Tờ trình 02/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v: Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ.	Trang 29 đến trang 37
12	Tờ trình 03/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v: Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và Kế hoạch thù lao năm 2016.	Trang 38
13	Tờ trình 04/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v Thông qua Phương án chia cổ tức, trích lập các quỹ	Trang 39
14	Tờ trình 05/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v Thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	Trang 40
15	Tờ trình 06/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến việc thu hẹp hay mở rộng, hay thay đổi phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng có lợi nhất cho Công ty	Trang 41 đến trang 42
16	Tờ trình 07/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v Cho phép việc cổ đông lớn của công ty là ông Lâm Quy Chương mua thêm cổ phần làm thay đổi tỷ lệ sở hữu vượt quá 25% mà không cần phải làm thủ tục chào mua công khai	Trang 43
17	Tờ trình 08/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v Sửa đổi điều lệ	Trang 44
18	Tờ trình 09/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v Chuyển sản niêm yết từ HNX lên HSX	Trang 45 đến trang 46
19	Tờ trình 10/2016/TTr-VKC-HĐQT. V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2016	Trang 47 đến trang 50

## Chương Trình

### Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Ngày 29 Tháng 04 năm 2016

Thời gian	Nội dung Đại hội
8:00 – 8:30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp đón khách</li> <li>- Kiểm tra tư cách cổ đông;</li> <li>- Lập danh sách cổ đông tham dự</li> <li>- Phát phiếu biểu quyết</li> </ul>
8:30 – 9:15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự</li> <li>- Thông qua biên bản kiểm tra tư cách cổ đông</li> <li>- Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu của Đại hội.</li> <li>- Công bố và thông qua Quy chế đại hội, Thê lệ biểu quyết và Nội quy thảo luận.</li> <li>- Biểu quyết thông qua Chương trình đại hội</li> </ul>
9:15 – 9:45	<p>Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của HĐQT và Ban TGD về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch năm 2016-2018.</li> <li>- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015.</li> </ul>
9:45 – 10:15	<p>Tờ trình 01/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015, việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và kế hoạch kinh doanh 2016 – 2018.</p> <p>Tờ trình 02/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v: Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ.</p> <p>Tờ trình 03/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v: Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và Kế hoạch thù lao năm 2016.</p> <p>Tờ trình 04/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v Thông qua Phương án chia cổ tức, trích lập các quỹ</p> <p>Tờ trình 05/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v Thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc năm 2016</p> <p>Tờ trình 06/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến việc thu hẹp hay mở rộng, hay thay đổi phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng có lợi nhất cho Công ty</p> <p>Tờ trình 07/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v Cho phép việc cổ đông lớn của công ty là ông Lâm Quy Chương mua thêm cổ phần làm thay đổi tỷ lệ sở hữu vượt quá 25% mà không cần phải làm thủ tục chào mua công khai</p> <p>Tờ trình 08/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v Sửa đổi điều lệ</p> <p>Tờ trình 09/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v Chuyển sản niêm yết từ HNX sang HSX</p> <p>Tờ trình 10/2016/TTr-VKC-HĐQT V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2016</p>
10:15 – 10:45	Đại hội thảo luận, nêu các câu hỏi và đóng góp ý kiến.
11:00– 11:15	Đại hội biểu quyết thông qua các tờ trình và báo cáo.
11:15– 11:45	Đại hội giải lao. Ban kiểm phiếu làm việc
11:45 – 12:00	Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu
12:00 – 12:15	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội
12:30	Tuyên bố bế mạc

## **DỰ THẢO QUY CHẾ LÀM VIỆC**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

*Căn cứ theo :*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cáp -Nhựa Vĩnh Khánh ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cáp- Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016.

Nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội đồng cổ đông năm 2016 được diễn ra theo đúng quy định và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức Đại hội xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 với các quy định như sau:

#### **Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông Công ty Cổ phần Cáp -Nhựa Vĩnh Khánh (VKC).

#### **Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội**

Cổ đông VKC có tên trong danh sách chốt quyền tham dự Đại hội năm 2016 của Trung tâm lưu ký chứng khoán có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

#### **Điều 3. Điều kiện để Đại hội được tiến hành:**

1. Khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của VKC.
2. Cổ đông được bố trí đầy đủ chỗ ngồi thuận tiện để tham dự Đại hội.

#### **Điều 4. Trật tự của Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Hạn chế nói chuyện riêng và sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra Đại hội.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền**

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ VKC và theo quy định của pháp luật.

2. Để được tham dự Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải mang theo thư mời, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, phiếu đăng ký tham dự và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) xuất trình cho Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông để đăng ký tham dự Đại hội.
3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký tham dự họp và có quyền biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tọa đoàn không được dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
4. Cổ đông có quyền phát biểu ý kiến trực tiếp hoặc đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
5. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.
6. Khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, cổ đông được quyền nhận một Thẻ biểu quyết để tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, để đảm bảo tỷ lệ biểu quyết, trong quá trình diễn ra đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài hoặc về sớm không trực tiếp tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền thì cổ đông phải thông báo với Ban tổ chức Đại hội để làm thủ tục ủy quyền, trường hợp cổ đông không làm thủ tục ủy quyền thì được xem như cổ đông đã ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tham gia biểu quyết tại Đại hội.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội**

1. Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội do Ban tổ chức Đại hội thành lập. Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm:
  - a) Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
  - b) Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, thư mời, phiếu đăng ký tham dự và giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
  - c) Phát Thẻ biểu quyết và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
  - d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội**

Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua, có các quyền và nghĩa vụ như sau:

### 1. Đoàn chủ tịch:

- a) Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- b) Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
  - i. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - ii. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

### 2. Ban thư ký:

- a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
- b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông và kịp thời báo cáo cho Chủ tọa đoàn xem xét giải trình cho cổ đông;
- c) Soạn thảo và báo cáo cho Đại hội nội dung biên bản cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội;
- d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.

### 3. Ban kiểm phiếu:

- a) Thông báo Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- b) Hướng dẫn công khai cho cổ đông cách thức biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
- c) Tiến hành kiểm đếm phiếu biểu quyết, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề;

Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

## **Điều 8: Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thì giơ tay phát biểu hoặc đăng ký với Ban thư ký. Cổ đông sẽ phát biểu ý kiến khi được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch.

2. Cổ đông cần phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung cần trao đổi và phù hợp với chương trình đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho Cổ đông phát biểu theo thứ tự đã đăng ký đồng thời giải đáp thắc mắc của Cổ đông. Cổ đông không nhắc lại những ý kiến đã phát biểu trước, thời gian phát biểu không quá 5 phút / lần.

**Điều 9. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông tham dự Đại hội và Ban tổ chức Đại hội kể từ thời điểm Đại hội thông qua.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Cáp Nhựa Vĩnh Khánh.

Kính trình Đại hội thông qua.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**BAN TỔ CHỨC**

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP NHỰA VĨNH KHÁNH**

## **DỰ THẢO THẺ LỆ BIỂU QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

*Căn cứ theo :*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cáp- Nhựa Vĩnh Khánh ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cáp -Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016.

Nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội đồng cổ đông năm 2016 được diễn ra theo đúng quy định và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức Đại hội xây dựng Thẻ lệ Biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 với các quy định như sau:

#### 1. Thẻ lệ :

Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội cung cấp một Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Thẻ biểu quyết có ghi rõ thông tin: Họ tên cổ đông; Mã số cổ đông; Họ tên người được ủy quyền (nếu có) và Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết (mỗi cổ phần tương ứng với một quyền biểu quyết).

Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng

#### 2. Hình thức biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết công khai tại Đại hội theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội

Tổng số phiếu tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

#### 3. Nguyên tắc xác định kết quả biểu quyết:

- a. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:



- Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ, bao gồm loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán.
  - Thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ
- b. Các quyết định còn lại của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
  - c. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong trường hợp cổ đông đó hoặc người có liên quan đến cổ đông đó là một bên của hợp đồng, giao dịch hoặc có lợi ích liên quan đến nội dung cần biểu quyết thông qua.
4. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.
  5. Thể lệ này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông tham dự Đại hội và Ban tổ chức Đại hội kể từ thời điểm Đại hội thông qua.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**BAN TỔ CHỨC**

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

## **DỰ KIẾN DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐẠI HỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định của luật pháp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh;

Ban tổ chức kính trình Đại hội cổ đông thông qua Danh sách nhân sự Đại hội như sau:

<b>I</b>	<b>CHỦ TỊCH ĐOÀN</b>	
1	<b>LÂM QUY CHƯƠNG</b>	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - TỔNG GIÁM ĐỐC – <b>CHỦ TỌA ĐẠI HỘI</b>
2	<b>NGUYỄN THOẠI HỒNG</b>	THÀNH VIÊN HĐQT – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
<b>II</b>	<b>THƯ KÝ ĐOÀN</b>	
1	<b>LƯƠNG MINH TUẤN</b>	THƯ KÝ CÔNG TY-PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
2	<b>PHẠM THỊ TIÊN</b>	TRỢ LÝ TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**BAN TỔ CHỨC**

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

**DỰ KIẾN DANH SÁCH BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định của luật pháp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh;

Chủ tịch đoàn kính trình Đại hội cổ đông thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu Biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh như sau:

	<b>HỌ VÀ TÊN</b>	<b>CHỨC DANH</b>	<b>CHỨC VỤ TRONG BAN</b>
1	LÊ MINH CHI	Trưởng ban Ban kiểm soát	Trưởng ban
2	HÀ ANH TUẤN	Thành viên Ban kiểm soát	Thành viên
3	VÕ ANH TUẤN	Phó Tổng Giám Đốc	Thành viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**BAN TỔ CHỨC**

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

## **BÁO CÁO CỦA HĐQT & BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

***Kính thưa các Quý vị Cổ đông!***

HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động, về công tác quản trị của HĐQT và công tác điều hành của Ban Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Cáp -Nhựa Vĩnh Khánh trong năm 2015, và kế hoạch 2016 - 2018 như sau:

### **A. BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:**

Kết thúc năm 2015, Công ty Cổ phần Cáp- Nhựa Vĩnh Khánh đạt mức doanh thu 1.055 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 22,65 tỷ đồng; đạt 121% chỉ tiêu doanh thu và đạt 139% chỉ tiêu lợi nhuận đề ra. Tổng tài sản công ty tăng từ 541 tỷ đồng cuối năm 2014 lên 575 tỷ đồng cuối năm 2015, với tốc độ tăng trưởng tài sản 6,18%.

**Mảng kinh doanh mang lại phần doanh thu lớn nhất cho công ty là thương mại dịch vụ mua bán sẫm lốp**, chiếm đến 70% tổng doanh thu năm 2015. Công ty là nhà phân phối độc quyền của nhãn hiệu vỏ lốp xe Chengsin - công ty sản xuất lốp xe lớn thứ 9 trên toàn thế giới Cheng Shin Rubber.

**Hoạt động sản xuất các loại dây cáp viễn thông, tuy có quy mô nhỏ hơn (khoảng 30%) nhưng sẽ đóng vai trò chủ đạo tăng trưởng trong năm 2015.** Công ty là một trong những nhà sản xuất cáp quang trực nhánh cho ba công ty cung cấp dịch vụ internet lớn nhất cả nước: FPT, VNPT và Viettel. Do vậy, tăng trưởng doanh thu từ mảng này sẽ có mối liên hệ trực tiếp đến tốc độ tăng trưởng khá ấn tượng của số lượng thuê bao internet cáp quang ở Việt Nam. Trong chiến lược dài hạn của công ty đưa ra, công ty cũng nhấn mạnh nhiều lợi thế trong phân khúc xuất khẩu nhờ vào các bạn hàng truyền thống đến từ Nhật Bản và Phillipines và kế hoạch mở rộng thị trường xuất khẩu ra các nước như Đức, Mexico, Hàn Quốc... Tuy vẫn giữ tỷ trọng nhỏ trong doanh thu, mảng xuất khẩu dây cáp đã đóng góp khoảng 3,5 triệu USD vào tổng doanh thu 2015.

Ngoài ra, công ty còn hoạt động nhỏ ở lĩnh vực sản phẩm nhựa bao gồm sản xuất ống nhựa xây dựng và sản xuất nguyên vật liệu phục vụ cho dây chuyền sản xuất cáp nói trên.

Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng 99,22% so với năm 2014 là nhờ vào mảng thương mại dịch vụ, chủ yếu mua bán sẫm lốp, doanh thu vỏ xe năm 2015 tăng 13,7%, nhờ vào tăng trưởng đột biến của số lượng bán xe trong năm 2014-2015. Hơn thế nữa do công ty chỉ hoạt động ở phân khúc bán buôn, tuy biên lợi nhuận gộp của mảng này thấp nhưng khá ổn định và không bị ảnh hưởng bởi giá nguyên liệu giảm. Trong năm 2015, biên lợi nhuận gộp của mảng này tăng nhẹ từ 6,9% lên 7,5%.

Doanh thu từ mảng cáp tăng 64,7% so với 2014 chủ yếu là do phần đóng góp lớn của hoạt động bán cáp quang trong nước. Do công ty chủ yếu cung cấp cáp quang trực nhánh để truyền tín hiệu từ trực chính của các nhà cung cấp dịch vụ internet đến các hộ gia đình đăng kí dịch vụ, Hội đồng quản trị công ty đánh giá khá cao mối tương quan giữa số lượng thuê bao cáp quang mới và tăng trưởng doanh thu của mảng này. Theo thông tin từ cục Viễn Thông, số lượng thuê bao cáp quang tăng mạnh từ năm 2015 phần lớn là do FPT đã hoàn thành dự án nâng cấp hệ thống cáp quang ở Hà Nội và Hồ Chí Minh. Do đó, lợi nhuận từ mảng cáp ở nửa cuối năm 2015 mới bắt đầu tăng mạnh.

Về vấn đề cơ cấu tài sản, việc nợ ngắn hạn, khoản phải thu khách hàng và hàng tồn kho cao không phải là vấn đề đáng lo ngại vì đây là mặt bằng chung của mô hình hoạt động thương mại. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc nhận định công ty sẽ giữ vững thị phần trong cả hai mảng kinh doanh. Tăng trưởng doanh thu 2016 sẽ tiếp tục nhờ triển vọng của ngành sẫm lốp và nhu cầu cáp quang tăng mạnh.

## II. Về nhân sự

<b>Phân theo trình độ</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>31/12/2015</b>
Thạc sĩ, tiến sĩ	2 người	2 người
Đại học	29 người	34 người
Cao đẳng	12 người	13 người
Trung cấp, bậc nghề	25 người	14 người
Lao động phổ thông	144 người	195 người
<b>Phân theo chức năng</b>		
Lao động trực tiếp	99 người	143 người
Lao động gián tiếp	113 người	115 người

Số lượng lao động tại công ty vào khoảng 258 người và mức lương trung bình của người lao động là 6,3 triệu/tháng.

Công ty có chính sách lương, thưởng xứng đáng và công bằng đảm bảo mức thu nhập tương xứng với năng lực, kinh nghiệm và sự cống hiến chất xám của từng cá nhân. Về phúc lợi, ngoài các chế độ thưởng cuối năm, Công ty còn áp dụng các chính sách thưởng sáng kiến, thưởng kinh doanh hàng tháng, đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, mặt khác để thu hút lao động có năng lực từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty.

Đặc biệt, Ban lãnh đạo Công ty hiểu rằng Chính sách thu hút và giữ chân nhân tài lâu dài và có hiệu quả nhất là tạo môi trường làm việc tốt, thoải mái, ổn định và tin cậy. Thực tế qua cuộc khảo sát quan điểm của Cán bộ công nhân viên Vĩnh Khánh năm 2015 cho thấy 79% người lao động trong Công ty hài lòng với môi trường làm việc của Vĩnh Khánh, cho rằng đó là một môi trường làm việc hợp tác, thân thiện, thoải mái, có tinh thần trách nhiệm, công nhân viên được đối xử công bằng, tin cậy và có được sự linh hoạt để sáng tạo trong công việc. Yếu tố môi trường làm việc tác động gần 40% đến mức độ hài lòng của người lao động khi làm việc tại Vĩnh Khánh.

Ngoài ra, để thu hút nhân tài gắn bó, Công ty còn áp dụng chính sách thăng tiến linh hoạt. Việc áp dụng chế độ tuyển dụng nội bộ và đào tạo bổ sung để tạo điều kiện cho người lao động trong Công ty có được một “Career Building”, một môi trường làm việc rộng mở để người lao động thể hiện và chứng minh năng lực của mình thực sự đã góp phần thu hút và giữ chân người lao động.

### **III. Về nghiên cứu phát triển sản phẩm mới**

Trong năm qua, Công ty Cổ phần Cáp -Nhựa Vĩnh Khánh đã tích cực đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và phát triển, cử chuyên gia đi đào tạo tại nước ngoài để cho ra những sản phẩm mới, mang tính đột phá và định hướng mở rộng thị trường, ngành hàng cho các năm sau.

Các mặt hàng của Công ty cũng ngày càng đa dạng hơn gồm các sản phẩm bobin nhựa dùng trong chứa dây cáp, dây điện; tấm nhựa PE dùng trong xây dựng công nghiệp, sản phẩm nhựa ép phun, các chủng loại cáp mới,...

Bên cạnh những sản phẩm truyền thống, công ty sẽ chủ động nghiên cứu thêm nhiều sản phẩm công nghệ cao mang tính chiến lược nhằm nâng tính cạnh tranh cũng như chủ động đa dạng hóa các sản phẩm so với hiện tại.

## **B. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **I. Hoạt động của HĐQT:**

Trong năm 2015, các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã tổ chức các kỳ Đại hội cổ đông trong năm 2015 theo quy định cùng nhiều phiên họp HĐQT trực tiếp để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT, đồng thời thay mặt các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp với Ban Tổng Giám Đốc, các Trưởng phòng chức năng của công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động tổ chức và kinh doanh, có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp.

Bên cạnh đó, thành viên HĐQT cũng thường xuyên nhận được thông báo từ Chủ tịch HĐQT thông qua văn bản, email hoặc điện thoại về tình hình hoạt động của công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định. Do đó HĐQT luôn nắm bắt sát sao, kịp thời để chỉ đạo và đôn đốc các hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc.

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận đại đa số của các thành viên HĐQT.

### **2. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Năm 2015, số tiền thù lao đã chi cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 380.000.000 đồng bằng 100% tổng thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không kiêm nhiệm quản lý đã được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2015. Chi tiết về thù lao và lợi ích khác của các thành viên nội bộ công ty như sau:

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thù lao (tr đồng)</b>	<b>Lợi ích khác (tr đồng)</b>
1	Lâm Quy Chương	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc.		419,4
2	Phạm Linh	Thành viên HĐQT	100	
3	Hoàng Văn Quyền	Thành viên HĐQT	100	
4	Nguyễn Thoại Hồng	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ		419,4
5	Võ Anh Tuấn	Phó Tổng Giám Đốc		284,6
6	Lương Minh Tuấn	Phó Tổng Giám Đốc		291,6
7	Dương Minh Hoà	Giám đốc tài chính		391,4
8	Lê Minh Chi	Thành viên BKS	60	
9	Hà Anh Tuấn	Thành viên BKS	60	
10	Võ Thiên Chương	Thành viên BKS	60	

**3. Cơ cấu cổ đông hiện tại:****3.1. Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 31/03/2016**

Tổng số cổ đông tính đến hết ngày 31/03/2016 là 522 cổ đông. Cụ thể như sau:

STT	Khoản mục	Tỉ lệ sở hữu
1	Cá nhân trong nước	67,34%
2	Cá nhân nước ngoài	21,18%
3	Tổ chức trong nước	2,48%
4	Tổ chức nước ngoài	9,01%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>100%</b>

**CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI**

ST T	Họ tên	Địa chỉ	Số CP sở hữu
1	Isaka Yoichi	415 Verena Higashi Totsuka II, 198-1 Maedacho, Totsukaku, Yokohamashi, Kanagawaken, 244-0804, Japan	2.000
2	KATO TAKANORI	36 Kamimizunocyo Setoshi Aichi, Japan	10
3	Lin Mei Kuang	12 Lanc 41 Kukon Road, Taipei, Taiwan	2.576.000
4	WILLEM STUIVE	Vinatex-Tai Nguyen Building, 3rd Floor, 10 Nguyen Hue St, Dist 1, HCMC	23.600
5	Wataru Miyazawa	6-5-5-603 chuourinkan Yamatoshi, Kanagawa-ken, Japan	100
6	Yuan Yuan	Unit 26, 2A Rosa Street, Oatley, MSN	151.300

**TỔ CHỨC TRONG NƯỚC**

ST T	Họ tên	Địa chỉ	Số CP sở hữu
1	Cty TNHH TM DV Hồng Châu	31/2 Trần Quý Cáp, P.12, Q. Bình Thạnh	10.000
2	Công ty cổ phần KCN Hồ Nai	KCN Hồ Nai, Xã Hồ Nai 3, Trảng Bom, Đồng Nai	242.400
3	Công Ty TNHH Tư Vấn Tài Chính Thuế Đồng Sự	1/4C Khu Phố Tân Hiệp, P. Tân Bình, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	100
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Tầng 2, Toà nhà 71 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, HN	10
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	Tầng 1,2,3,4 Tòa nhà Việt Dragon, số 141 Nguyễn Du, quận 1, Tp. HCM	50.000
6	Công ty TNHH Tư Vấn Kinh Doanh Hội nhập Toàn Cầu	Tầng 16-05, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM	9.400
7	Công ty cổ phần Đầu tư Thương Mại SMC	396 Ung Văn Khiêm, P.25, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	10.000



**TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI**

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu
1	HALLEY SICAV - HALLEY ASIAN PROSPERITY	7A, rue Robert Stumper L- 2557 Luxembourg	1.000.000
2	KT ZMICO SECURITIES COMPANY LIMITED	16TH FLOOR, LIBERTY SQUARE BUILDING, 287 SILOM ROAD, BANGRAK, BANGKOK 10500, THAILAND	103.000
3	PENSION RESERVES INVESTMENT TRUST FUND	C/O Prim Board, 84 State Street, Suite 250, Boston, MA 02109	68.500

**3.2. Cơ cấu cổ đông nội bộ:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần do cá nhân nắm giữ
1	Lâm Quy Chương	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm TGD	3.648.602
2	Phạm Linh	Thành viên Hội đồng quản trị	-
3	Hoàng Văn Quyền	Thành viên Hội đồng quản trị	12.000
4	Võ Anh Tuấn	Phó Tổng Giám Đốc	-
5	Nguyễn Thoại Hồng	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó TGD	107.580
6	Lê Minh Chi	Trưởng Ban kiểm soát	1.000
7	Hà Anh Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát	500
8	Võ Thiên Chương	Thành viên Ban kiểm soát	-
9	Dương Minh Hòa	Phó Tổng Giám Đốc	10.000
10	Lương Minh Tuấn	Phó Tổng Giám Đốc kiêm Người công bố thông tin	-

**III. Kế hoạch sản xuất – kinh doanh giai đoạn 2016 – 2018**

Những năm tiếp theo, HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc xác định đây là giai đoạn nền kinh tế thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng sẽ trong giai đoạn hồi phục. Tuy nhiên, trong năm 2016 tình hình kinh tế vẫn sẽ tiếp tục khó khăn với những bất ổn chính trị, khủng bố, thời tiết cực đoan, lãi suất có chiều hướng tăng và phá giá đồng nội tệ ở các quốc gia có nguy cơ tiếp diễn. Trước tình hình đó, HĐQT định hướng cho Ban điều hành tiếp tục thực hiện phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, cơ cấu sản phẩm theo hướng hiệu quả, phát triển thị trường theo hướng đa dạng, đổi mới quản trị và hiệu quả quản lý để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Với tình hình kinh tế nói chung dự kiến còn khó khăn, nhưng HĐQT vẫn đặt mục tiêu kế hoạch kinh doanh cho năm 2016-2018 với các chỉ tiêu chính sau đây:

- ✓ Mức tăng trưởng tăng bình quân hàng năm từ năm 2016 - 2020 từ 10%/ năm.
- ✓ Thị phần sản phẩm Cáp các loại chiếm 60% - 70% ( đấu thầu trên thị trường cả nước).
- ✓ Thị phần sản phẩm Nhựa chiếm 4% (tiêu thụ thị trường bên ngoài), chủ yếu phục vụ nội bộ là nguyên liệu cung cấp cho sản phẩm Cáp của Công ty Vĩnh Khánh và cho khách hàng cùng ngành nghề.
- ✓ Thị phần kinh doanh thương mại Vô, Ruột xe chiếm 70% - 75% phạm vi được phép phân phối độc quyền.
- ✓ Doanh thu đạt bình quân từ năm 2016 - 2018 là 1.200 – 1.400 tỷ đồng/ năm.

#### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- ✓ Tăng trưởng: Mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm có tính đến hàm lượng chất xám và giá trị gia tăng cao, tăng cường chủ động khai thác khách hàng.
- ✓ Công nghệ: Nâng cấp công nghệ, đầu tư thiết bị phù hợp với từng thời kỳ phát triển.
- ✓ Tổ chức: Cấu trúc lại bộ máy chuyên nghiệp, thiết lập hệ thống kiểm soát hiệu quả.
- ✓ Nhân sự: Thiết lập hệ thống trả lương; Đánh giá năng lực, tuyển dụng, bố trí “ đúng người, đúng việc “, đào tạo phát triển nguồn nhân lực. Thiết lập hệ thống giao mục tiêu, đánh giá và trả lương theo kết quả công việc, để tạo động lực làm việc.
- ✓ Tài chính: Tập trung kiểm soát tài chính đảm bảo cân đối dòng tiền trong sản xuất kinh doanh.

#### **Kế hoạch lợi nhuận 2016-2018:**

Đvt: triệu đồng

<b>CHỈ TIÊU</b>		<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>
1	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1.210.351</b>	<b>1.270.869</b>	<b>1.334.412</b>
2	Giá vốn hàng bán	1.092.975	1.130.017	1.165.390
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	117.376	140.852	169.022
4	Chi phí tài chính	20.384	24.461	29.353
5	Chi phí bán hàng	19.668	23.601	28.322

6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.897	26.277	31.532
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	55.428	66.513	79.816
8	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>44.342</b>	<b>53.210</b>	<b>63.853</b>
9	<b>Cổ tức dự kiến</b>	<b>15%</b>	<b>20%</b>	<b>20%</b>

Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2016

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ KQHĐKD năm 2016</b>		<b>44,342,000,000</b>
2	<b>Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế từ KQHĐKD năm 2016</b>		<b>4,434,200,000</b>
	Trích 10% quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	4,434,200,000
3	<b>Lợi nhuận để lại đầu tư năm 2016</b>		<b>2,148,979,480</b>
4	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại</b>		<b>42,056,779,480</b>
5	Chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt (vốn điều lệ dự kiến 206 tỷ)	15%	30,900,000,000
6	<b>Tổng lợi nhuận để lại chuyển sang năm 2017</b>		<b>11,156,779,480</b>

Trên đây là Báo cáo tóm tắt của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc về các hoạt động chính trong năm 2015 và trước kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 và các chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2016 - 2018. Cuối cùng, HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc xin gửi tới Quý vị Cổ đông và gia quyến lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

*Thưa Quý cổ đông,*

Ban Kiểm soát (BKS) cảm ơn về sự tin nhiệm và tin tưởng của Quý Cổ Đông trong suốt thời gian chúng tôi tham gia vào hoạt động kinh doanh của Công ty Vĩnh Khánh.

Chúng tôi cảm ơn Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc và các Phòng Ban cùng tất cả Công nhân viên trong Công ty Vĩnh Khánh đã hỗ trợ và giúp đỡ chúng tôi thực hiện đầy đủ các chức năng và nhiệm vụ của BKS trong năm 2015.

Theo quy định về chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm Soát trong Công ty, chúng tôi gửi đến Quý cổ đông nội dung báo cáo và có nhận xét tóm lược về tổng thể tình hình hoạt động của Công ty Cổ Phần Cáp – Nhựa Vĩnh Khánh trong năm 2015 như sau:

### **PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

- Trong năm 2015, Ban Kiểm Soát tham dự các cuộc họp, có thông qua trao đổi trực tiếp với Ban Tổng Giám Đốc Công ty, đóng góp ý kiến trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Đại hội cổ đông. Tham gia kiểm tra, kiểm soát theo các nội dung, xem xét giải quyết các vấn đề về thực hiện các quy trình, các chính sách và nội quy Công ty. Tham gia kiểm soát hoạt động sản xuất, trong kinh doanh và tình hình bán hàng, chính sách về công nợ của Công ty.

- Kiểm tra, đánh giá việc chấp hành chính sách, chế độ tài chính kế toán, quản lý công nợ, chi phí của Công ty và làm rõ các nội dung trong báo cáo định kỳ của đơn vị kiểm toán độc lập - Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Kiểm Toán & Tư Vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES).

- Kiểm tra, đôn đốc và đánh giá việc chấp hành công bố thông tin, minh bạch trong chế độ báo cáo theo các quy định của Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Ban Kiểm Soát cố gắng trong thời gian qua để làm việc theo đúng chức năng, trách nhiệm, quyền hạn được quy định trong Luật Doanh Nghiệp và theo Điều lệ của Công ty Cổ Phần Cáp-Nhựa Vĩnh Khánh đồng thời với sự tin nhiệm, tin tưởng của Quý Cổ Đông.

## **PHẦN II. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY:**

Ảnh hưởng từ kinh tế vĩ mô của cả nước: Theo nhận xét từ các chuyên gia kinh tế, Việt Nam mặc dù lạm phát thấp (*chỉ số lạm phát 2015 rất thấp ~ 0,63%*): có thể dẫn đến giảm phát, ảnh hưởng đến sức mua - tiêu thụ của người dân năm nay suy giảm.

Nhưng cũng rất nhiều doanh nghiệp còn khó khăn với lãi suất còn cao (*lãi suất huy động vẫn khá cao ~7% /năm*). Thêm vào đó là dòng tiền lưu thông vào nền kinh tế còn khó khăn do ảnh hưởng từ nợ xấu của ngân hàng, do biến động về tỷ giá trong năm 2015 ... đã tác động lên nền kinh tế.

*Tuy nhiên Công ty Vĩnh Khánh đã vượt qua các trở ngại và đạt khá tốt so với kế hoạch kỳ vọng về chỉ tiêu doanh thu (đạt 121% so Kế Hoạch) và chỉ tiêu lợi nhuận (đạt 140% so Kế Hoạch) trong năm thực hiện 2015 .*

*Công ty cũng thực hiện xong việc di dời, cải tạo và mở rộng tập trung xưởng sản xuất Cáp viễn thông cùng khuôn viên xưởng sản xuất Nhựa trong năm 2015.*

Với đà tăng trưởng trong năm qua, Công ty kỳ vọng thực hiện được việc huy động vốn trên TTCK như các nghị quyết trước đây ĐHCĐ đề ra để nhằm tăng vốn điều lệ, giảm áp lực vốn vay ngân hàng và cố gắng giảm giá thành, tăng thêm lợi nhuận cho Công ty và lợi ích cho cổ đông ...

### **1. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính:**

Báo cáo tài chính năm 2015 của Công Ty Cổ Phần Cáp – Nhựa Vĩnh Khánh đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình tài chính của Công ty và đã được kiểm toán bởi Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Kiểm Toán & Tư Vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) thực hiện.

Kết quả kinh doanh năm 2015 của Công ty đã phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh theo đúng chế độ tài chính kế toán hiện hành. (có Báo cáo tài chính cả năm 2015 đã được kiểm toán kèm theo và đã công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty).

### **2. Kết quả kiểm soát thực hiện kinh doanh năm 2015 so năm 2013 và 2014:**

(VND)

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>THỰC HIỆN 2013</b>	<b>THỰC HIỆN 2014</b>	<b>THỰC HIỆN 2015</b>
Tổng tài sản đến ngày 31/12	491.503.663.463	541.935.029.310	575.412.882.667
Nguồn vốn chủ sở hữu: (31/12)	159.840.329.008	162.724.440.572	170.104.482.268
Trong đó: Vốn của chủ sở hữu (CP)	130.000.000.000	130.000.000.000	130.000.000.000
Giá trị sổ sách cổ phiếu	12.295 đ/CP	12.517 đ/CP	13.085 đ/CP

(Bv) Tính đến ngày 31/12/ 2015			
Doanh thu thuần	821.407.631.042	846.393.586.782	1.055.884.376.138
Lãi gộp	57.010.005.034	57.895.116.086	79.447.661.524
Lợi nhuận sau thuế	3.088.129.439	11.371.709.506	22.654.383.598
Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu	0,38 %	1,34 %	2,14 %
Lãi cơ bản / cổ phiếu (EPS)	238 đ/CP	875 đ/CP	1.742 đ/CP

Việc doanh thu năm 2015 tăng so với năm 2014 (tăng 124,7%) và so năm 2013 (tăng 128,5%) cho thấy Công ty Cổ Phần Cáp -Nhựa Vĩnh Khánh cố gắng tăng cường bán hàng ngành vỏ xe và trong năm nay doanh thu ngành cáp tiên triển khá tốt.

Công ty đã cố gắng sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế trong cả nước và trong hoàn cảnh vừa sản xuất vừa di dời, xây dựng hoàn thiện nhà xưởng. Tuy lợi nhuận còn khiêm tốn nhưng cũng là một nỗ lực của Công ty để có được năm 2015 lợi nhuận sau thuế khá tốt so với năm 2014 (tăng 199,2%) và so với năm 2013 (tăng 733%)

### **3. Kết quả kiểm soát thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2015 :**

(VND)

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>KẾ HOẠCH 2015</b>	<b>THỰC HIỆN 2015</b>	<b>Đạt tỷ lệ %</b>
Doanh thu thuần	871.432.000.000	1.055.884.376.138	121 %
Chi phí tài chính (lãi vay)	22.492.000.000	16.501.940.017	73,3 %
Tổng lợi nhuận trước thuế	20.893.000.000	29.390.439.284	140,6 %
Lợi nhuận sau thuế	16.296.000.000	22.654.383.598	139 %
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	1.254 đ/CP	1.742 đ/CP	138,9 %

Tăng trưởng của doanh thu thực hiện năm 2015 so năm 2014 (và KH 2015) đạt tỷ lệ > 120% nhưng lợi nhuận còn lại ở mức 22,6 tỷ (và EPS – lãi cơ bản/cp mức 1.742đ/cp) do đặc điểm tỷ suất lợi nhuận bình quân ngành còn thấp. Thêm vào đó, phần lớn vốn của Công ty vẫn còn phải vay ngân hàng nhiều, mặc dù chi phí lãi vay năm 2015 đã có giảm so với năm 2014 (~ 0,9 tỷ đồng) và giảm nhiều so với kế hoạch đưa ra 2015 (~ 5,9 tỷ đồng).

Năm 2015 doanh thu ngành kinh doanh Vỏ xe và ngành Cáp vượt kế hoạch đề ra và có lợi nhuận tốt.

### **PHẦN III. NHẬN XÉT CHUNG VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

- Về mặt quản lý điều hành, chúng tôi nhận thấy Ban lãnh đạo đã cố gắng duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh hiệu quả mặc dù tình hình chung gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt vẫn đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và điều lệ của Công ty.

- Công ty tổ chức 03 cuộc họp và 01 hội nghị đối thoại với đại diện “người lao động” của Công ty trong năm 2015, không có tranh chấp và mâu thuẫn trong việc sử dụng lao động trong năm.

- Công ty không có các vụ việc tranh chấp lớn, kiện tụng trong hoạt động kinh doanh với các đối tác và khách hàng của Công ty năm 2015.

- Công ty thực hiện tốt an toàn lao động sản xuất trong năm 2015 : không để xảy ra tai nạn trong lao động và trong sản xuất.

- Công ty thực hiện tốt công tác phòng chống cháy - nổ trong năm 2015.

- Công ty thực hiện tốt công tác vệ sinh và đảm bảo môi trường, không gây ô nhiễm đối với khu vực chung quanh Công ty trong năm 2015.

- Ban Kiểm Soát đánh giá cao Công ty trong việc quản lý và sử dụng các tài sản, sử dụng vốn hiệu quả và bảo toàn vốn cho cổ đông. Trong năm 2015, Công ty không sử dụng vốn để đầu tư bất động sản và đầu tư tài chính ngắn hạn khác.

### **1. Hoạt động tài chính kế toán:**

- Công ty đã sử dụng nguồn vốn hoạt động kinh doanh hợp lý trong bối cảnh chung nguồn vốn tín dụng lưu thông của nền kinh tế trong nước còn khó khăn.

- Thực hiện việc di dời, bảo quản nhà máy, máy móc thiết bị ngành cáp an toàn, không thất thoát.

- Sổ sách kế toán được thực hiện minh bạch rõ ràng, phản ánh được tình hình tài chính của Công ty kịp thời, chính xác và trung thực.

- Bộ phận kế toán và tài chính Công ty làm việc tốt, đáp ứng được yêu cầu của cơ quan Thuế địa phương, cơ quan quản lý Nhà nước, của UBCK Nhà Nước và yêu cầu quản trị tài chính trong nội bộ Công ty.

### **2. Nhân xét về mặt công bố thông tin:**

- Trong năm 2015: Công ty đã thực hiện cung cấp đầy đủ thông tin kịp thời lên trang Web cho Quý vị cổ đông và các nhà đầu tư quan tâm đến Công ty: như công bố báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo thường niên, báo cáo quản trị, các giao dịch của cổ đông nội bộ trong Công ty...

- Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin định kỳ và bất thường về các sự kiện có liên quan của Công ty theo đúng quy định của UBCK Nhà Nước và chấp hành đúng

theo quy định của các văn bản về Pháp Luật trong lĩnh vực liên quan đến Chứng khoán và Công ty Đại chúng được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán tại Việt Nam.

**3. Tình hình tuân thủ và kiểm soát nội bộ:**

- Những kiến nghị và đề xuất phù hợp với tình hình Công ty của kiểm toán viên và của BKS đã được Ban Giám Đốc Công ty xem xét thích đáng và triển khai thực hiện.

- Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều nằm trong phạm vi được cho phép theo giấy Đăng ký kinh doanh, cũng như theo các quy định và luật pháp hiện hành tại Việt Nam.

**4. Tình hình thực hiện nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông, các nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị của Công ty:**

- Đã thực hiện việc chia cổ tức 10 % - của năm tài chính 2014 - cho cổ đông trong năm 2015 theo nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông (không thấp hơn 5% / cổ phiếu, được thực hiện vào tháng 7 / 2015).

- Năm 2015 Công ty vẫn chưa thực hiện được việc triển khai phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn kinh doanh. (do chưa đủ điều kiện, chưa thuận lợi về giá Cổ phiếu..).

- Ông Lâm Quy Chương chưa chào mua công khai thêm 300.000 cổ phiếu theo nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông (khi thay đổi tỷ lệ sở hữu vượt quá 25%).

- Chưa thực hiện việc thương lượng góp vốn hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo như nghị quyết ĐHCĐ 2015 nêu ra.

- Hoàn thành và vượt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch 2015, bảo toàn vốn và giá trị cổ phiếu cho cổ đông (Book value ~ 13.161 đ/cp, cuối năm 2015 thị giá cổ phiếu ~ 10.800 đ/cp cho đến tháng 2/2016 thị giá có lúc ~ 13.500 đ/cp).

**PHẦN IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

- Ban Kiểm Soát có một số kiến nghị đề bước vào năm 2016 cho hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

- Công ty cố gắng thực hiện tốt kế hoạch sản xuất và kinh doanh 2016 và giữ đà tăng trưởng để nâng mức lợi nhuận trên 1 cổ phiếu (EPS) khả quan hơn so với năm 2015, đảm bảo tốt nhất lợi ích cho Cổ đông.



- Chọn thời điểm thích hợp trong năm 2016, có thể chọn thêm cổ đông chiến lược, để phát hành cổ phiếu thu hút vốn cho việc mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty. Giảm áp lực bớt dần việc vay vốn kinh doanh và đầu tư từ ngân hàng.
- Mở rộng thị trường xuất khẩu các mặt hàng dây cáp viễn thông có thể mạnh của Công ty để tăng cường nguồn ngoại tệ.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016.*

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban**

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

Số: 01/2016/TTr-VKC-HĐQT.

V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015, việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và kế hoạch kinh doanh 2016 – 2018.

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

**I. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015:**

Tài liệu báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2015 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt được đăng tải trên website của công ty ngày 28/03/2016.

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị (đồng)</b>
1	Tổng tài sản	575.412.882.667
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	170.104.482.268
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	29.903.304.122
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	29.390.439.284
5	Lợi nhuận sau thuế	22.654.383.598

Theo ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty số 2171/16/BCKT/AUD-VVALUES thì: “ Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh được lập phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Toàn văn bản nội dung của Báo cáo tài chính năm 2015 và Báo cáo kiểm toán đã được đăng tải trên Website của Công ty: <http://www.vcom.com.vn/vn/shareholder/detail/bao-cao-kiem-toan-2015-154.html>

## II. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2016:

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Cáp- Nhựa Vĩnh Khánh, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cáp- Nhựa Vĩnh Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty như sau:

1. Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận; có uy tín chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán. Một số Công ty kiểm toán mà Ban Kiểm soát đề xuất:
  - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt;
  - Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
  - Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam;
  - Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn tối đa hai công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán được đề xuất nêu trên để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2016 của Công ty theo quy định của pháp luật và giao cho Tổng giám đốc phụ trách ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

## III. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 - 2018:

Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cáp- Nhựa Vĩnh Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định kế hoạch kinh doanh 2016 - 2018 như sau:

*Đvt: triệu đồng*

CHỈ TIÊU		2016	2017	2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.210.351	1.270.869	1.334.412
2	Giá vốn hàng bán	1.092.975	1.130.017	1.165.390

3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	117.376	140.852	169.022
4	Chi phí tài chính	20.384	24.461	29.353
5	Chi phí bán hàng	19.668	23.601	28.322
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.897	26.277	31.532
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	55.428	66.513	79.816
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	44.342	53.210	63.853
9	Cổ tức dự kiến	15%	20%	20%

Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2016

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ KQHĐKD năm 2016		44,342,000,000
2	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế từ KQHĐKD năm 2016		4,434,200,000
	Trích 10% quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	4,434,200,000
3	Lợi nhuận để lại đầu tư năm 2016		2,148,979,480
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại		42,056,779,480
5	Chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt (vốn điều lệ dự kiến 206 tỷ)	15%	30,900,000,000
6	Tổng lợi nhuận để lại chuyển sang năm 2017		11,156,779,480

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các vấn đề nêu trên.

Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH

Số: 02/2016/TTr-VKC-HĐQT.

V/v: Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

#### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 62/2010/QH12 ngày 01/07/2011 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, chi tiết như sau:

#### I. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

##### 1. Thông tin về tổ chức phát hành:

- Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh
- Giấy CNĐKKD số : 3700510650 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/06/2003 và thay đổi lần thứ 14 ngày 04/07/2014
- Ngành nghề kinh doanh chính : Sản xuất sản phẩm bằng nhựa, ống nhựa các loại, sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học
- Địa chỉ : Số 630/1 Tổ 1, Khu Phố Châu Thới, Phường Bình An, Thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
- Vốn điều lệ : 130.000.000.000 đồng

- Số lượng cổ phần : 13.000.000 cổ phần  
trước khi chào bán

**2. Phương án phát hành:**

1.	Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Cáp -Nhựa Vĩnh Khánh (VKC)
2.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cáp Nhựa Vĩnh Khánh
3.	Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4.	Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần
5.	Số lượng phát hành:	7.000.000 cổ phần (Bảy triệu cổ phần)
6.	Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá):	70.000.000.000 đồng (Bảy mươi tỷ đồng)
7.	Vốn điều lệ sau khi phát hành:	200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
8.	Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng theo tỷ lệ thực hiện quyền mua tương ứng theo tỷ lệ nắm giữ.
9.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 13:7 (01 cổ phần được hưởng 01 quyền, 13 quyền được mua 07 cổ phần mới).
10.	Nguyên tắc làm tròn:	Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.  <i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 345 cổ phiếu, sẽ được hưởng 345 quyền mua. Khi đó, số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A được mua như sau: <math>(345/13) \times 7 = 185,77</math> cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà Cổ đông A được quyền mua là 185 cổ phiếu.</i>
11.	Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền

		mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
12.	Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu:	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giá trị sổ sách công ty tại ngày 31/12/2015: 13.085 đồng/cổ phiếu</li> <li>2. Giá thị trường bình quân cổ phiếu VKC trong 30 phiên giao dịch gần nhất giai đoạn từ ngày 08/03/2016 đến ngày 19/04/2016: 13.243 đồng/cổ phiếu</li> </ol>
13.	Giá phát hành:	<p>Căn cứ vào giá trị sổ sách, tình hình thị trường chung và các yếu tố khác ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị đề xuất giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 12.000 (Mười hai nghìn) đồng/cổ phiếu.</p> <p>Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá phát hành cụ thể tại thời điểm chào bán, nhưng không thấp hơn 12.000 đồng/cổ phiếu và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty.</p>
14.	Thời gian chào bán dự kiến:	Trong năm 2016 – 2017. Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
15.	Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:	Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (gồm số cổ phần phát sinh ra do làm tròn, số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phần còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần được chào bán.

		<p>ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT: (i) xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết; (ii) lựa chọn đơn vị có chức năng bảo lãnh phát hành phù hợp để thực hiện bảo lãnh phát hành để đảm bảo cho đợt chào bán thành công với mục tiêu đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông.</p> <p>Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định. Hạn chế này không áp dụng đối với số cổ phiếu được bảo lãnh phát hành hoặc số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn từ việc phân phối cho cổ đông hiện hữu.</p>
16.	Chào mua công khai	<p>Đồng ý cho Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến dưới 10% cổ phiếu trong thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).</p>
17.	Rủi ro pha loãng	<p>Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền, (ii) rủi ro pha loãng EPS, (iii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iv) tỷ lệ nắm giữ và quyền</p>



		<p>biểu quyết.</p> <p>(i) Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền</p> <p>Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:</p> $P_{tc} = (PR_{t-1} \times a) + (PR \times b) / (a+b)$ <p><u>Trong đó:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <math>P_{tc}</math>: Giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành tăng vốn</li> <li>- <math>PR_{t-1}</math>: Giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.</li> <li>- <math>PR</math>: Giá phát hành</li> <li>- <math>a</math>: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành</li> <li>- <math>b</math>: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm</li> </ul> <p>(ii) <i>Rủi ro pha loãng EPS</i></p> <p>Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:</p> $EPS_{\text{pha loãng}} = E / Q_{bq}$ <p><u>Trong đó:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công</li> <li>- <math>E</math>: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</li> <li>- <math>Q_{bq}</math>: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)</li> </ul> <p>Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.</p>
--	--	---

		<p>(iii) <i>Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần</i></p> <p>Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:</p> $BV = NVCSH / (Q-CPQ)$ <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông</li> <li>- Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành</li> <li>- CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ</li> <li>- BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu</li> </ul> <p>Với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 13:7 thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2016 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.</p> <p>(iv) <i>Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết</i></p> <p>Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).</p>
18.	Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu bổ sung	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.
19.	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	0%
20.	Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến	Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ triển khai dự án và huy động các nguồn vốn vay ngân hàng để bù đắp.

## II. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Tổng số tiền thu được dự kiến cho đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này là 84.000.000.000 đồng sẽ được dùng để thực hiện cho các mục đích sau:

<b>STT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Tổng mức đầu tư (đồng)</b>
I	Xây dựng Kho lưu trữ vỏ xe	<b>9.000.000.000</b>
II	Cải tạo, sửa chữa Xưởng Cáp – Nhựa	<b>22.500.000.000</b>
III	Bổ sung vốn lưu động, trong đó:	<b>52.500.000.000</b>
1.	Thanh toán khoản nợ vay từ các Hợp đồng vay ngắn hạn	
2.	Bổ sung vốn lưu động để mua nguyên vật liệu: sản xuất các sản phẩm cáp quang, cáp đồng, cáp Lan, ống nhựa, bobin, Hộp ODF, ....và các sản phẩm khác do Công ty sản xuất.	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>84.000.000.000</b>

## III. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nêu trên.
- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan quản lý để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
- Lựa chọn và đàm phán với các tổ chức có chức năng thực hiện bảo lãnh phát hành chứng khoán để đảm bảo cho đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được thành công (nếu cần thiết xét theo lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông);

- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiệu hữu và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
- Xây dựng tiêu chí và lựa chọn, đàm phán với Nhà đầu tư, quyết định giá bán cổ phần trong trường hợp cổ phần không phân phối hết cho các đối tượng khác phù hợp với các quy định tại Phương án phát hành.
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số lượng cổ phần đã phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán.
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành.
- Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được nếu có) để sử dụng theo đúng mục đích được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế và báo cáo ĐHCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này. Cân nhắc điều chỉnh Phương án đầu tư đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến nguồn vốn và hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty hoặc tiến hành huy động các nguồn khác để bù đắp vào số vốn còn thiếu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các vấn đề nêu trên.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

Số: 03/2016/TTr-VKC-HĐQT.

V/v: Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và Kế hoạch thù lao năm 2016.

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 62/2010/QH12 ngày 01/07/2011 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016;

Để đảm bảo kinh phí cho HĐQT và BKS thực hiện công tác quản trị và công tác kiểm tra giám sát, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ngân sách năm 2016 để chi trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát như sau:

1. Thù lao HĐQT và BKS cho thành viên không kiêm nhiệm vị trí quản lý năm 2015 là: 380.000.000 VNĐ (Ba trăm tám mươi triệu đồng)
2. Kế hoạch Thù lao của HĐQT và BKS không kiêm nhiệm vị trí quản lý năm 2016 là **380.000.000 VNĐ (Ba trăm tám mươi triệu đồng)**, trong đó:
  - Thù lao của HĐQT là: 200.000.000 VNĐ (Hai trăm triệu đồng)
  - Thù lao của BKS là: 180.000.000 VNĐ (Một trăm tám mươi triệu đồng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề trên.

Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP- NHỰA VĨNH KHÁNH**

Số: 04/2016/TTr-VKC-HĐQT.

V/v Thông qua Phương án chia cổ tức, trích lập các quỹ

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016;

Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh kính trình Quý Cổ đông thông qua Phương án chia cổ tức, trích lập các quỹ như sau:

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ KQHĐKD năm 2015		22.654.383.598
2	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế từ KQHĐKD năm 2015		4.530.876.720
	Trích 20% quỹ khen thưởng phúc lợi	20%	4.530.876.720
3	Lợi nhuận để lại đầu tư năm 2015		3.525.472.602
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại		21.648.979.480
5	Chi trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt	15%	19.500.000.000
6	Tổng lợi nhuận để lại chuyển sang năm 2016		2.148.979.480

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai việc thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề nêu trên.

Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

Số: 05/2016/TTr-VKC-HĐQT

V/v Thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc năm 2016

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016;

Để đảm bảo ổn định về hoạt động quản trị, điều hành, cũng như thực hiện chiến lược kinh doanh đã được đề ra, Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh kính trình Quý Cổ đông thông qua việc Chủ tịch Hội Đồng Quản trị tiếp tục kiêm nhiệm vị trí Tổng Giám Đốc năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề nêu trên.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH

Số: 06/2016/TTr-VKC-HĐQT.

V/v Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến việc thu hẹp hay mở rộng, hay thay đổi phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng có lợi nhất cho Công ty

#### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh kính trình Quý Cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và quyết định các vấn đề liên quan đến việc thu hẹp hay mở rộng hay thay đổi phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng có lợi nhất cho Công ty, cụ thể như sau:

1. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty:
  - + Quyết định việc thay đổi, bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh của Công ty để phù hợp với chiến lược phát triển;
  - + Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
  - + Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh đã thay đổi.
2. Thương lượng, quyết định góp vốn hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất.
3. Quyết định việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, cụ thể:
  - + Quyết định việc thay đổi địa điểm trụ sở chính từ địa chỉ 630/1 Tổ 1, Châu Thới, Bình An, Dĩ An, Bình Dương đến địa chỉ 854 đường quốc lộ 1K, khu phố Châu Thới, Phường Bình An, Thị Xã Dĩ An, Bình Dương.



*Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên 2016 - Công ty Cổ phần Cáp - Nhựa Vĩnh Khánh*

- + Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật về thay đổi địa điểm trụ sở chính trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- + Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo địa điểm trụ sở chính đã thay đổi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề nêu trên.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

Số: 07/2016/TTr-VKC-HĐQT.

V/v Cho phép việc cổ đông lớn của công ty là ông Lâm Quy Chương mua thêm cổ phần làm thay đổi tỷ lệ sở hữu vượt quá 25% mà không cần phải làm thủ tục chào mua công khai

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 62/2010/QH12 ngày 01/07/2011 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cấp- Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHCĐTN năm 2016;

Căn cứ theo tình hình hoạt động của Công ty cũng như khả năng tài chính, cổ đông lớn của Công ty là Ông Lâm Quy Chương hiện đang sở hữu 3.648.602 cổ phần, tương đương 28,07% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty có kế hoạch mua thêm/nhận chuyển nhượng để tăng tỷ lệ sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh.

Theo đề xuất của Ông Lâm Quy Chương, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc cho phép Ông Lâm Quy Chương được mua thêm/nhận chuyển nhượng cổ phần của Công ty để làm tăng tỷ lệ sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty mà không cần phải làm thủ tục chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề nêu trên.

Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

Số: 08/2016/TTr-VKC-HĐQT.

V/v Sửa đổi Điều lệ

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006, sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 thông qua ngày 24/11/2010; và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016;

Trên cơ sở những thay đổi của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh, đồng thời với mục tiêu xây dựng Điều lệ ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ, Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, xem xét sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ của Công ty. Các nội dung sửa đổi, bổ sung chính đối với Điều lệ của Công ty được nêu cụ thể tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày 29/04/2016 và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề nêu trên.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH

Số: 09/2016/TTr-VKC-HĐQT.

V/v Chuyển sàn niêm yết từ HNX sang HSX

#### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006, sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 thông qua ngày 24/11/2010; và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Căn cứ vào kết quả kinh doanh 2015 và kế hoạch phát triển 2016-2018, Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc chuyển sàn niêm yết từ Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HSX), cụ thể như sau:

1. Thông qua kế hoạch hủy niêm yết cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh tại HNX;

2. Thông qua kế hoạch chuyển sàn niêm yết cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh sang HSX. Thông tin về cổ phiếu chuyển sàn niêm yết như sau:

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh

Mã chứng khoán: VKC

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Số lượng cổ phiếu chuyển sàn: Toàn bộ số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chuyển sàn.

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Thời gian thực hiện: Dự kiến năm 2016 - 2017

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án chuyển sản nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng phương án, hồ sơ thủ tục pháp lý cần thiết và quyết định thời điểm chuyển sản niêm yết để phù hợp với tình hình thực tế của thị trường chứng khoán và điều kiện của Công ty nhằm triển khai thủ tục chuyển sản theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề nêu trên.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

Số: 10/2016/TTr-VKC-HĐQT.

V/v Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm  
2016 (ESOP)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 62/2010/QH12 ngày 01/07/2011 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp-Nhựa Vĩnh Khánh được ban hành ngày 04/05/2013;
- Thông báo số 90/TB/HĐQT/VCOM-16 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh ngày 14/03/2016 về việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2016;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và mục tiêu phát triển của Công ty.

Căn cứ vào kết quả kinh doanh 2015 và kế hoạch phát triển 2016-2018, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2016. Cụ thể như sau:

**I. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG (ESOP)**

1.	Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Cấp -Nhựa Vĩnh Khánh (VKC)
2.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh
3.	Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4.	Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần
5.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	13.000.000 (Mười ba triệu) cổ phiếu
6.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	600.000 (Sáu trăm ngàn) cổ phần
7.	Giá phát hành:	10.000 đồng/cổ phần

8.	Tổng giá trị chào bán dự kiến (tính theo mệnh giá):	6.000.000.000 (Sáu tỷ) đồng
9.	Tỷ lệ phát hành:	4,62%
10.	Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên (CBCNV) Công ty theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
11.	Đối tượng phát hành:	CBCNV trong Công ty có thành tích đóng góp cho sự phát triển của Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tiêu chí CBCNV được mua cổ phiếu và phê duyệt danh sách CBCNV được mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được mua của từng CBCNV. Trong trường hợp CBCNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán, ủy quyền cho HĐQT phân phối cho đối tượng khác là CBCNV Công ty với Giá phát hành không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
12.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
13.	Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) nhằm ghi nhận đóng góp và gắn kết của người lao động với Công ty, thúc đẩy nhân viên nỗ lực phấn đấu phát triển Công ty, khuyến khích nhân viên làm việc lâu dài với Công ty.
14.	Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:	Bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động kinh doanh của Công ty.
15.	Thời gian phát hành dự kiến:	Quý IV/2016 (sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận)
16.	Lưu ký và niêm yết bổ sung:	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm trong đợt phát hành sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán TP Hà Nội và lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

## **II. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1.1. Việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu trên.

1.2. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Xây dựng tiêu chí và lựa chọn cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu, số cổ phần phát hành cho từng cán bộ công nhân viên, thời điểm phát hành và số lượng người lao động được phát hành và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
- Quyết định xử lý số lượng cổ phiếu không phát hành hết, quyết định giá bán cổ phần không phân phối hết trong phương án phát hành cho cán bộ công nhân viên cho các đối tượng khác phù hợp với các quy định tại Phương án phát hành;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán.
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được nếu có) để sử dụng theo đúng mục đích được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế và báo cáo ĐHCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này;
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của



*Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên 2016 - Công ty Cổ phần Cáp - Nhựa Vĩnh Khánh*

Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua vấn đề nêu trên.

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2016*

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP- NHỰA VĨNH KHÁNH  
THEO LUẬT DOANH NGHIỆP SỐ 68/2014/QH13**

STT	Điều Khoản	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
1.	Điểm b, Khoản 1, Điều 1	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số <b>60/2005/QH11</b> được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số <b>68/2014/QH13</b> được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;	Điều chỉnh tham chiếu theo luật mới
2	Điểm d Khoản 1 Điều 1	d. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;	d. Cán bộ quản lý" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;	Khoản 18 Điều 4 Luật DN 2014
3	Khoản 3 Điều 2 Địa chỉ	3. Trụ sở chính đăng ký của Công ty là: - Địa chỉ: 630/1 Tổ 1, Khu Phố Châu Thới , Phường Bình An, Thị xã Dĩ An, Bình Dương	3. Trụ sở chính đăng ký của Công ty là: - Địa chỉ: 854 Đường QL 1K, Khu Phố Châu Thới, Phường Bình An, Thị xã Dĩ An, Bình Dương	Chuyển địa chỉ trụ sở
4	Khoản 1 Điều 3	1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty hiện đang đăng ký trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, đăng ký thay đổi lần <b>thứ 13 ngày 24/05/2013</b> : ..... (Ngành , nghề kinh doanh: 23 mã ngành) Khi có sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Giấy phép thì lĩnh vực kinh doanh của Công ty trong Điều lệ này mặc nhiên được thay đổi.	1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty hiện đang đăng ký trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, đăng ký thay đổi lần <b>thứ 14 ngày 04/07/2014</b> : ..... (Ngành , nghề kinh doanh: 23 mã ngành) Khi có sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh đồng ý bổ sung vào hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, đăng tải trên hệ thống ĐKKD quốc gia <a href="http://dangkykinhdoanh.gov.vn">dangkykinhdoanh.gov.vn</a> . thì lĩnh vực kinh doanh của Công ty trong Điều lệ này mặc nhiên được thay đổi.	Hiệu đính thông tin về nhân thân của Tổng giám đốc- Người đại diện theo pháp luật của công ty.
5	Khoản 2,	2. Công ty có thể <b>tăng</b> vốn điều lệ khi được Đại	2. Công ty có thể <b>thay đổi</b> vốn điều lệ khi được	Điều 111,

	Điều 5	hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Luật DN 2014
6	Khoản 3 Điều 5	Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông, cổ phần chi phối, cổ phần đặc biệt và cổ phần ưu đãi. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 11 Điều lệ này.	Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông, cổ phần chi phối, cổ phần đặc biệt và cổ phần ưu đãi. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 11 và Điều 12 Điều lệ này.	Bổ sung
7	Khoản 1 Điều 6	1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.	Cổ đông sở hữu cổ phần chưa lưu ký của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.	Sửa đổi phù hợp
8	Điểm b, Khoản 3 Điều 11	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;	Khoản 2 Điều 114 Luật DN 2014
9	Điểm đ, Khoản 3 Điều 11	đ. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.	đ. Các quyền khác được quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.	Sửa đổi câu từ rõ ràng hơn
10	Khoản 7 Điều 12 về Nghĩa vụ của cổ đông	Không quy định	7. Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán.	Phù hợp với pháp luật về chứng khoán
11	Điều 13 Đại hội đồng cổ đông Khoản 1 và Khoản 2	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.  2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp.	1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần.  Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Điều 135 và 136, Luật DN 2014

		Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.	2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Kiểm toán viên hoặc đại diện công ty kiểm toán phải được mời dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để phát biểu ý kiến về các vấn đề liên quan đến Báo cáo tài chính năm trong trường hợp Báo cáo kiểm toán có các khoản ngoại trừ trọng yếu.	
12	Điểm c, Khoản 3 Điều 13	c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;	c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, <b>Ban kiểm soát còn lại</b> ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;	Khoản 3 Điều 136 Luật DN 2014
13	Điểm e, Khoản 3 Điều 13	Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ <b>theo Điều 119</b> Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ <b>theo Điều 160</b> Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Hiệu đính điều khoản tham chiếu theo luật DN 2014
14	Điểm b, Khoản 4	b....., Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ	b....., Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ	Hiệu đính điều khoản

	Điều 13	đồng theo quy định <b>Khoản 5 Điều 97</b> Luật Doanh nghiệp;	đồng theo quy định <b>Khoản 5 Điều 136</b> Luật Doanh nghiệp;	tham chiếu theo luật DN 2014
15	Điểm c, Khoản 4 Điều 13	c, ..... nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 6 Điều 97</b> Luật Doanh nghiệp.	c, ..... nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 6 Điều 136</b> Luật Doanh nghiệp	Hiệu đính điều khoản tham chiếu theo luật DN 2014
16	Điểm e, Khoản 2 Điều 14	e. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;	e. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, các Kiểm soát viên và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;	Điểm a, Khoản 2 Điều 158 & Khoản 1 Điều 167 Luật DN 2014
17	Điểm m, Khoản 2 Điều 14	m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua <b>có giá trị từ 50% trở lên</b> tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	m. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản <b>có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35%</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;	Điểm d, Khoản 2 Điều 135 Luật DN 2014
18	Điểm n, Khoản 2 Điều 14	n. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;	n. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;	Điểm g, Khoản 2 Điều 135 Luật DN 2014
19	Điểm p, Khoản 2 Điều 14	p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại <b>Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản</b> của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại <b>Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản</b> của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Điều 162 Luật DN 2014
20	Điểm q,	q. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ	q. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật	Sửa đổi câu

	Khoản 2 Điều 14	này và các quy chế khác của Công ty.	hiện hành có liên quan, Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.	từ chặt chẽ hơn
21	Điểm a, Khoản 2, Điều 17	a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <b>chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông</b> ; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội <b>được lập không sớm hơn bảy (07) ngày trước ngày gửi giấy mời tham gia Đại hội</b> đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	Điều 137 Luật DN 2014
22	Khoản 3, Điều 17	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (Website) của công ty.. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông <b>phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông</b> (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).....Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của <b>Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</b> , Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết và đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (Website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông <b>phải được gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông</b> (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư) <b>bằng phương thức bảo đảm</b> . ....Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	Khoản 1, Điều 139 Luật DN 2014
23	Khoản 1, Điều 18	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho <b>ít nhất 65%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <b>cho ít nhất 51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 141 Luật DN 2014
24	Khoản 2, Điều 18	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập	Điều 141 Luật DN 2014

		<p>họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho <b>ít nhất 51% cổ phần</b> có quyền biểu quyết.</p>	<p>họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho <b>ít nhất 33% cổ phần</b> có quyền biểu quyết.</p>	
25	Khoản 1, Điều 20	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p>	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2, 3 và 4 Điều này, tất cả các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.</p>	Điều 144 Luật DN 2014
26	Khoản 2, Điều 20	<p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có <b>giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty</b> tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại</p>	<p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có <b>từ 65% trở lên</b> tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) <b>hoặc ít nhất 51% tổng số</b> phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p>	Điều 144 Luật DN 2014

		Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc <b>ít nhất 75% tổng số</b> phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	<p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p>	
27	Khoản 3, Điều 20	Không quy định	<p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>	Khoản 3, Điều 144 Luật DN 2014



28	Khoản 4, Điều 20	Không quy định	<p>4. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p> <p>Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 147 của Luật Doanh nghiệp, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền</p>	Khoản 2, Khoản 3, Điều 148 Luật DN 2014
29	Khoản 4, Điều 21	4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, ..... phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đầu không hợp lệ.	4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, ..... phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đầu không hợp lệ. <b>Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</b>	Điểm b, Khoản 4, Điều 145 Luật DN 2014
30	Khoản 5, Điều 21 Điểm g, Khoản 5, Điều 21	5.....Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh; ..... g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.	5.....Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; ..... e. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, người giám sát kiểm phiếu <b>và người kiểm phiếu.</b>	Khoản 5, Điều 145 Luật DN 2014
31	Khoản 6, Điều 21	6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên Trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	6. Biên bản kết quả kiểm phiếu và nghị quyết đã được thông qua phải được công bố trên Trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và thực hiện công bố thông tin theo qui định của pháp luật về chứng khoán.	Điểm c, Khoản 1 Điều 9 Thông tư 155/2015/TT-

				BTC
32	Khoản 8, Điều 21	8. <b>Quyết định</b> được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện <b>ít nhất 75% tổng số cổ phần</b> có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như <b>quyết định</b> được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	8. <b>Nghị quyết</b> được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện <b>ít nhất 51% tổng số cổ phần</b> có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như <b>nghị quyết</b> được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Khoản 4, Điều 144 và Khoản 8, Điều 145 Luật DN 2014
33	Điều 22	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên Trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc (Nếu ĐHĐCD có yêu cầu). Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, số chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	<p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa và Thư ký Đại hội và có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều 146 Luật Doanh nghiệp;</p> <p><b>Chủ tọa và Thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản Đại hội đồng cổ đông và chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ;</b></p> <p><b>Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp,</b> được công bố trên Trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi biên bản được công bố.;</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ</p>	Điều 146 Luật Doanh nghiệp năm 2014

			tại trụ sở chính của công ty.	
34	Dẫn nhập Điều 23	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, <b>nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ</b> này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Điều 147 Luật Doanh nghiệp năm 2014
35	Khoản 1 Điều 24	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm <b>ít nhất một phần ba (1/3)</b> tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. <b>Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</b>  Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <b>Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</b>  Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc <b>thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần năm (1/5) tổng số</b> thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	Điểm b, Khoản 1 Điều 134 và Điều 150 Luật DN 2014
36	Điểm c, Khoản 3	c. Bỏ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều	c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bỏ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp	Điểm i, Khoản 2,

	Điều 25	hành và quyết định mức lương của họ;	đồng, chấm dứt hợp đồng đối với người quản lý cấp cao của Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	Điều 149 Luật DN 2014
37	Điểm d, Khoản 3 Điều 25	d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;	d. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;	Điểm 1, Khoản 2, Điều 149 Luật DN 2014
38	Điểm c, Khoản 4 Điều 25	c. Trong phạm vi quy định tại <b>Khoản 2 Điều 108 Luật</b> Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 3 Điều 120 Luật</b> Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	c. Trong phạm vi quy định tại <b>Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp</b> và trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 1 &amp; 3 Điều 162 Luật</b> Doanh nghiệp; Điểm m & p Khoản 2 Điều 14 của Điều lệ này phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	Khoản 2, Điều 149 Luật DN 2014
39	Điểm i, Khoản 4 Điều 25	i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;	i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong 12 tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định ;	Khoản 1, Điều 130 Luật DN 2014
40	Khoản 1 Điều 26	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng	1. Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Tổng giám đốc công ty trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán	Khoản 1, Điều 152 Luật DN 2014

		giám đốc điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên	không có quy định khác.	
41	Khoản 4 Điều 26	4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.	4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.  Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày từ chức hoặc bị bãi nhiệm.	Khoản 4 Điều 152 Luật DN 2014
42	Khoản 1 Điều 27	1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Khoản 1 Điều 153 Luật DN 2014
43	Điểm b và c Khoản 3 Điều 27	b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;  c. Ban kiểm soát.	b. Ít nhất hai (02) thành viên <b>điều hành</b> của Hội đồng quản trị;  c. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên	Khoản 4 Điều 153 Luật DN 2014

			độc lập.	
44	Khoản 4 Điều 27	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong <b>thời hạn mười lăm (15) ngày</b> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.	4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong <b>thời hạn bảy (07) ngày</b> làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Khoản 5 Điều 153 Luật DN 2014
45	Khoản 7 Điều 27	7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị <b>ít nhất năm (05) ngày</b> trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố.....	7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị <b>ít nhất ba (03) ngày</b> trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. ....	Khoản 6 Điều 153 Luật DN 2014
46	Khoản 8 Điều 27	8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4)..... Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời <b>hạn mười lăm (15) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất .....	8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4)..... Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời <b>hạn bảy (07) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất .....	Khoản 8 Điều 153 Luật DN 2014
47	Khoản 15 Điều 27	Hội đồng quản trị có thể thành lập và uỷ quyền cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên..... và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.	Hội đồng quản trị có thể thành lập và uỷ quyền cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên..... và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị. Trường hợp Công ty không thành lập tiểu ban thì Hội đồng quản trị cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị phụ trách riêng về vấn đề lương thưởng, nhân sự, và	Điều 32 Thông tư 121/2012/TT-BTC

			vấn đề khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.	
48	<b>Điều 31</b>	<p>Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.</li> <li>2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.</li> <li>3. Tham dự các cuộc họp.</li> <li>4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp.</li> <li>5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</li> </ol> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. <b><i>Thư ký Công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.</i></b> Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;</li> <li>2. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;</li> <li>3. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;</li> <li>4. Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;</li> <li>5. Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;</li> <li>6. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</li> </ol>	<p>Khoản 5 Điều 152 Luật DN 2014 &amp; Điều 33 TT 121/2012/TT-BTC</p>

			Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	
49	<b>Điều 32.</b>	Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát	Điều 32. Kiểm soát viên	
50	Khoản 1 Điều 32 Thêm điểm d	<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. .... Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>a. ....;</p> <p>b. ....;</p> <p>c. ....</p>	<p>1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03). Tiêu chuẩn, điều kiện; quyền và nghĩa vụ ;trách nhiệm và các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Kiểm soát viên được quy định tại các Điều 164, 165, 166, 167. 168 và Điều 169 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Các Kiểm soát viên trong Ban kiểm soát tự bầu ra một Trưởng ban theo nguyên tắc đa số; Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>a. ....;</p> <p>b. ....;</p> <p>c. ....</p> <p>(Nội dung các điểm a, b, c giữ nguyên)</p> <p>d. Thực hiện các quyền khác theo pháp luật hiện hành.</p>	Điều 163 Luật DN 2014
51	Khoản 4 Điều 32	4. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	4. Các Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Điều 143 & 163 Luật DN 2014
52	Khoản 5 Điều 32	<p>5. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công</p>	<p>5. Các Kiểm soát viên không còn tư cách thành viên Ban kiểm soát trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 164 của Luật Doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;</p>	Điều 169 Luật DN 2014



		<p>ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;</p> <p>d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>b. Kiểm soát viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công ty và được chấp thuận;</p> <p>c. Kiểm soát viên đó bị rối loạn tâm thần và các Kiểm soát viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;</p> <p>d. Kiểm soát viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Kiểm soát viên đó bị bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông do không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; hoặc vi phạm nghiêm trọng hay vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty; hoặc được Đại đồng cổ đông điều động, phân công thực hiện nhiệm vụ khác.</p>	
53	Khoản 1 Điều 33	<p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p><i>(Các tiểu khoản không thay đổi)</i></p>	<p>1. Ban kiểm soát của công ty có quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và nghĩa vụ sau đây:</p> <p><i>(Các tiểu khoản không thay đổi)</i></p>	Điều 165 & 166 Luật DN 2014
54	Khoản 2 và Khoản 4 Điều 33	<p>2..... Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị phải được cung</p>	<p>2..... Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị phải được cung</p>	Điều 166 Luật DN 2014

		<p>cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Mức thù lao của các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên của Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.</p>	<p>cấp cho Kiểm soát viên vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Mức thù lao, tiền lương của các Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Kiểm soát viên được thanh toán các khoản chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</p>	
55	Thêm Khoản 5 Điều 33	5. Không quy định	5. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.	Khoản 12 Điều 165 Luật DN 2014
56	Điểm a và b Khoản 4 Điều 35	<p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ .....</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc.....;</p>	<p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ.....;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc.....;</p>	Điều 162 Luật DN 2014
57	Khoản 2 Điều 37	2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông...	2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông .....	Thuật ngữ phù hợp
58	Khoản 1 Điều 39	1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ	1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ	Khoản 2 Điều 132 Luật DN

		lợi nhuận được giữ lại của Công ty.	lợi nhuận được giữ lại của Công ty. Công ty chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây: a. Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; b. Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; c. Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.	2014
59	Điều 46: Con dấu	1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.  2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	1. Hội đồng quản trị Công ty quyết định chỉ sử dụng một (01) con dấu doanh nghiệp. Con dấu công ty được thể hiện là hình tròn, mực sử dụng màu đỏ. Nội dung con dấu Công ty thể hiện những thông tin thông tin sau đây: a. Tên doanh nghiệp; b. Mã số doanh nghiệp; c. Địa chỉ nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính. 2. Nếu có thay đổi con dấu, trước khi sử dụng, Công ty có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. 3. Việc quản lý, sử dụng và lưu giữ con dấu được ghi rõ trong “ Quy định về công tác văn thư” của Công ty. Các quy định khác (nếu có) do Chính phủ quy định.	Điều 44 Luật DN 2014